TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 888/2024/HS-PT
Ngày: 31/10/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Xuân Thảo;

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Mạnh Hùng;

Bà Nguyễn Ngọc Hoa.

Thư ký phiên tòa: Bà Chu Thị Dịu, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội

Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Bình, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 760/TLPT-HS ngày 05 tháng 7 năm 2024 đối với các bị cáo Trần Mạnh T, Nguyễn Ngọc Đ phạm tội "Giết người" do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 280/2024/HS-ST ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

1. Trần Mạnh T, sinh năm 1974; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố 2, thị trấn TB, huyện YB, tỉnh YB1; nơi cư trú: Phòng 207-A1 Tập thể TC, phường TC, quận BĐ, thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Trần Văn Th và bà Trần Thị Th1; chưa có vợ; có 01 con, sinh năm 1998; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 11/5/1999, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt 17 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Sử dụng trái phép chất ma túy (chưa chấp hành xong tiền phạt 40.000.000 đồng); nhân thân: Ngày 29/4/1998, Công an quận Đống Đa xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy; bị bắt tạm giam từ ngày 26/8/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội; có mặt.

2. Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1983; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số nhà 02 ngách 612/116 LT, phường GV, quận BĐ,

thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Ngọc O và bà Đặng Thị L; có vợ là Lê Hồ Đ1 và có 01 con sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 24/10/2022; hiện đang bị tạm giam tại Trại giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội; có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo Trần Mạnh T (do gia đình mời)**: Luật sư Nguyễn Khánh T1- Công ty Luật TNHH Chính Tín thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; địa chỉ: Số nhà LK5/7, ngõ 318/178 phố NT, tổ 9, phường TB, quận LB, thành phố Hà Nội; có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc Đ (do Tòa chỉ định)**: Luật sư Hoàng Ngọc Thanh B1 - Văn phòng Luật sư Kết Nối thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và Bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 22/6/2022, Trần Mạnh T gọi điện thoại rủ người quen là anh Nguyễn Hoàng L2 đi uống bia. Anh L2 đồng ý và đi đến nhà T và ngồi ở phòng khách chờ T đi uống bia. Cùng lúc này, có anh Cao Mạnh Hg sử dụng điện thoại của chị Chảo Mùi Kh (tên gọi khác là Quỳnh Nh là bạn gái anh Hg) gọi điện thoại cho T. Anh Hg hỏi T về việc tối ngày 21/6/2022, T đưa chị Kh vào nhà nghỉ, đập điện thoại của chị Kh và đòi quan hệ tình dục chị Kh. Sau đó, giữa anh Hg và T đã xảy ra mâu thuẫn cãi nhau qua điện thoại. Anh Hg hẹn T ra quán bia ở đối diện Đình làng TC, quận BĐ để nói chuyện. T đồng ý nhưng sau đó sợ bị anh Hg đánh nên không ra. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày, anh Hg và chị Kh đi ra khu vực quán bia đối diện Đình làng TC để chờ T nhưng không thấy. Anh Hg dùng điện thoại của chị Kh nhiều lần gọi cho T nhưng T không nghe máy. Không thấy T ra nên anh Hg và chị Kh đi về. Cùng thời gian trên, T vào phòng bếp lấy 01 con dao (loại dao phay, dài khoảng 33cm) bọc trong túi nilon màu trắng, gài con dao tại chỗ để chân xe máy SH (T không nhớ biển kiểm soát) và đi xe đến quán bia MP trên phố NH, phường LH, quận ĐĐ, thành phố Hà Nội để uống bia. Tại quán bia MP, T gọi điện thoại rủ anh L2 ra uống bia cùng (lúc này anh L2 đang ở nhà T). Sau khi nhận điện thoại của T thì anh L2 gọi điện thoại cho bạn là Nguyễn Ngọc Đ rủ Đ ra phố NH uống bia cùng T. Khi gặp nhau và ngồi uống bia, T kể cho Đ và anh L2 nghe việc T đang xảy ra mâu thuẫn với anh Hg (người yêu của chị Kh) vì T cũng đang có tình cảm với chị Kh. Trong lúc ngồi uống bia, anh L2 thấy tại chỗ để chân xe máy của T có gài 01 con dao. Tất cả ngồi uống bia đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì T rủ anh L2 và Đ đi hát tại quán Karaoke ở số nhà 64, phố TC, phường TC, quận BĐ, thành phố Hà Nội. Khi vào phòng hát ở tầng 2, T vẫn mang theo con dao phay bọc trong túi nilon và để phía dưới ngăn bàn của quán hát.

Khi đến quán hát thì T gọi điện thoại cho anh Nguyễn Công Ng1 rủ đến hát ở quán Karaoke ở số nhà 64, phố TC. Khi vào hát, T gọi tiếp viên nữ là chị Lý Thị D2 và 02 nhân viên nữ ngồi hát cùng. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì anh Ng1 đến uống bia và hát cùng nhóm của T. Quá trình ngồi hát cùng nhóm T, chị D2 được anh Cao Mạnh Hg (có quan hệ quen biết từ trước) gọi điện thoại hỏi chị D2 có ngồi cùng T không. Chị D2 trả lời đang ngồi hát Karaoke với T tại số nhà 64, phố TC, phường TC, quận BĐ và nói với anh Hg về việc T có mang theo 01 con dao đến phòng hát. Thấy vậy, anh Hg gọi điện thoại cho bạn là anh Lê Bá Th3 kể cho anh Th3 về việc bạn gái của Hg bị T đưa vào nhà nghỉ đòi quan hệ tình dục và rủ anh Th3 đi cùng đến quán Karaoke ở số nhà 64, phố TC để gặp nói chuyện với T, anh Th3 đồng ý đi cùng.

Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi T cùng Đ, anh L2 và anh Ng1 đang ngồi hát Karaoke thì anh Hg và anh Th3 đến trước cửa quán và nhờ anh Hoàng Minh Ph1 (là chủ quán) gọi T xuống. Lúc này, T biết là anh Hg đến tìm nên T cầm dao đi xuống tầng 1. Thấy T cầm dao xuống tầng 1 nên Đ cùng anh L2 và anh Ng1 đi theo phía sau. Khi T xuống tầng 1 thì anh Hg chỉ tay vào mặt T và hỏi:*"Hôm qua mày làm gì người yêu tao"*. T trả lời:*"Hôm qua tao đ.t cái Nh"* dẫn đến T và anh Hg cãi chửi nhau. Thấy vậy, anh Ph1 đứng ra can ngăn không cho hai người đánh nhau. Anh Th3 tưởng nhầm anh Ph1 là người cùng nhóm với T nên đã dùng tay đấm vào cổ anh Ph1. Anh Ph1 cũng dùng tay đánh lại và đẩy anh Th3 ra ngoài đường thì bị anh Th3 đá 01 phát vào người. Anh Ph1 liền lao vào quật ngã anh Th3 xuống đất và dùng tay đấm nhiều phát vào mặt của anh Th3. Cùng lúc đó, anh Hg và T cũng xô đẩy nhau tại trước cửa số nhà 64, phố TC, Đ cầm ghế giơ lên đe dọa đánh anh Hg. Trong lúc xô sát, T dùng tay phải cầm dao chọc vào mặt anh Hg. Thấy vậy, anh Ng1 đứng bên trái T dùng tay trái kéo T lại, can ngăn không cho T đánh anh Hg. Còn anh L2 đứng bên phải T, nói với T:*"Không đánh nhau, có gì ngồi lại nói chuyện"* Nhưng T vẫn xông vào để đánh anh Hg. Lúc này, anh Hg nhìn thấy anh Ph1 đang đấm anh Th3 ở cửa quán nên chạy ra ngoài dùng chân đạp ngã anh Ph1 thì bị Đ, T chạy đuổi theo. Đ dùng chân đạp vào người anh Hg, T lao vào vung dao chém liên tiếp 04 nhát trúng vào vùng đầu của anh Hg. Sau đó, Đ tiếp tục đạp vào người anh Th3 và T quay ra vung dao chém 01 nhát trúng vào vùng đầu của anh Th3. Do anh Th3 đội mũ bảo hiểm nên bị vỡ mũ bảo hiểm và bị thương tích ở đầu. Bị chém, anh Th3 bỏ chạy và thuê xe ôm đến Bệnh viện Đa khoa ĐĐ để cấp cứu và điều trị thương tích. Còn anh Hg đến Công an phường TC, quận BĐ để trình báo sự việc và sau đó tự đi đến Bệnh viện Xanh-pôn để cấp cứu và điều trị thương tích.

Sau khi dùng dao chém anh Hg và anh Th3 xong, T cùng nhóm lấy xe máy rời khỏi quán và đi về nhà.

Ngày 26/8/2022 và ngày 24/10/2023, Trần Mạnh T và Nguyễn Ngọc Đ bị Cơ quan điều tra bắt tạm giam để điều tra về tội Giết người.

Tại bản Kết luận giám định pháp y thương tích số 980/GĐ-TTPY của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế thành phố Hà Nội đối với thương tích của Cao Mạnh Hg, như sau:

" ….VI. Kết luận tại thời điểm giám định:

1. Vết thương vùng trán - đỉnh: 01%.

2. Vết thương đầu cung mày trái: 03%.

3. Tụ máu ngoài màng cứng vùng trán trái: 05%.

4. Vỡ rạn xương sọ vùng trán trái: 08%.

5. Chạm thương phần mềm vùng cổ, gáy không tổn thương xương, không ảnh hưởng chức năng, không có quy định tỷ lệ tổn hại sức khỏe đối với các thương tổn này.

6. Hiện chưa đánh giá được hết mức độ di chứng và biến chứng của các tổn thương, đề nghị giám định bổ sung sau (nếu có căn cứ).

Cơ chế hình hành thương tích: Do vật tày, vật tày có cạnh, vật có cạnh tương đối sắc gây nên.

Tổng tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 16% (mười sáu phần trăm)"...

Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định bổ sung thương tích của anh Cao Mạnh Hg. Do sức khỏe đã ổn định nên anh Hg từ chối giám định bổ sung.

Tại bản Kết luận giám định pháp y thương tích số 976/GĐ-TTPY ngày 21/7/2022 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế thành phố Hà Nội, giám định thương tích của Lê Bá Th3, kết luận:

"…VI. Kết luận tại thời điểm giám định:

1. Vết thương vùng thái dương đỉnh trái: 01%.

2. Vết thương vùng dưới mi dưới mắt trái: 02%.

3. Các vết xây sát da vùng khuỷu tay hai bên: 01%.

4. Các vết xây sát da vùng gối hai bên: 01%.

5. Gãy xương cánh mũi trái gây biến dạng cả xương chính mũi: 09%.

6. Chấn thương hai mắt, thị lực mắt phải không kính 20/20, mắt trái thị lực không kính 20/25, không cho điểm tỉ lệ tổn hại đối với tổn thương này.

7. Hiện chưa đánh giá được hết mức độ di chứng và biến chứng của các tổn thương, đề nghị giám định bổ sung sau khi có căn cứ.

8. Cơ chế hình thành thương tích: Các thương tích do vật tày, vật có cạnh sắc gây nên.

Tổng tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 14% (mười bốn phần trăm) tính theo phương pháp cộng lùi.”

Ngày 03/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận BĐ có công văn số 3117/CV-CQĐT đề nghị Trung tâm Pháp y - Sở Y tế thành phố Hà Nội cho biết *“đối với các thương tích của anh Cao Mạnh Hg và Lê Bá Th3, nếu không cấp cứu kịp thời có ảnh hưởng tính mạng không?”.* Tại Công văn số 925/TTPY ngày 06/10/2022 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế thành phố Hà Nội phúc đáp: “*…Trường hợp anh Cao Mạnh Hg, với vết thương vùng trán đỉnh, vỡ xương trán trái, tụ máu ngoài màng cứng vùng trán trái kích thước 17mm x 13mm có thể gây nguy hiểm đến tính mạng nếu máu tiếp tục chảy vào ổ tụ máu, gây tăng áp lực nội sọ dẫn đến hôn mê, tử vong.*

Trường hợp anh Lê Bá Th3, với các vết thương vùng đầu, vùng mặt, gãy xương cánh mũi trái, ít khả năng gây nguy hiểm đến tính mạng, trừ trường hợp tổn thương vùng mũi chảy nhiều máu, khó cầm, gây ngạt mũi, có thể suy hô hấp cấp do hít máu vào đường thở, gây bít tắt đường thở.”

Tại bản Kết luận giám định số 7472/KL-KTHS ngày 31/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận: “… Không phát hiện dấu vết máu người trên con dao loại dao phay, kim loại màu đen, đầu dao vát thẳng, dài khoảng 33cm, phần lưỡi dao rộng nhất khoảng 06cm, phần lưỡi dao nhỏ nhất 05cm gửi giám định. Trên dao gửi giám định có bám dính AND người, do lượng dấu vết ít, chất lượng dấu vết kém nên không phân tích được kiểu gen”.

Tại Cơ quan điều tra, bị can Trần Mạnh T không thừa nhận dùng dao chém anh Hg. T khai cầm theo thanh sắt dẹt dài khoảng 30cm nhặt ở đường mang theo để phòng thân. Tại quán Karaoke ở số nhà 64, phố TC, T dùng thanh sắt vụt vào đầu anh Hg khoảng 04 - 05 cái và 01 cái vào đầu anh Th3. Căn cứ kết quả điều tra, lời khai của Nguyễn Hoàng L2, Nguyễn Công Ng1, chị Lê Thị D2 và biên bản thu giữ camera tại nhà của T và tại quán Karaoke, biên bản tạm giữ, biên bản nhận dạng con dao thu được, đủ căn cứ xác định T sử dụng con dao phay dài khoảng 33cm chém vào đầu của anh Hg và anh Th3.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 280/2024/HS-ST ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Mạnh T và Nguyễn Ngọc Đ phạm tội “Giết người”.

- Căn cứ điểm a, n, p khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 57; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Mạnh T: 14 (mười bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/8/2022.

- Căn cứ điểm a, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 57; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Ngọc Đ: 12 (mười hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/10/2022.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Ngày 03/6/2024, bị cáo Trần Mạnh T có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt.

Ngày 28/5/2024, bị cáo Nguyễn Ngọc Đ có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Trần Mạnh T trình bày: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo không có ý định giết người, việc bị cáo mang theo dao mục đích là để phòng thân; gia đình có nhiều người có công với cách mạng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử giảm án cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Ngọc Đ: Hành vi của bị cáo không gây thương tích cho bị hại. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, mẹ bị cáo được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì và hiện nay bị bệnh tật. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử giảm án cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

- Về tố tụng: Người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng và đầy đủ quy định của pháp luật. Đơn kháng cáo của các bị cáo trong thời hạn luật định, hình thức nội dung phù hợp.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận tội của các bị cáo, lời khai của các bị hại, nhân chứng, kết quả giám định có đủ cơ sở kết luận Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo T, Đ về tội Giết người (chưa Đ) là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan. Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của các bị cáo: Bị cáo bị xét xử về tội Giết người với 03 tình tiết định khung, hành vi của bị cáo là quyết liệt nên mặc dù tại phiên tòa hôm nay có thêm các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự (bà nội, bố, mẹ bị cáo có công với cách mạng) Nhưng với mức án 14 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo T. Đối với bị cáo Đ: Bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm giản đơn, chưa có tiền án, tiền sự; tại phiên tòa hôm nay, bị cáo xuất trình tài liệu thể hiện mẹ bị cáo được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì, đã nộp án phí hình sự sơ thẩm. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đ, giảm cho bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù.

Luật sư Nguyễn Khánh T1 - bào chữa cho bị cáo T trình bày: Nhất trí về tội danh đối với bị cáo T. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hành vi của bị cáo đối với bị hại Th3: Anh Th3 đội mũ bảo hiểm, bị cáo chỉ dùng bản dao đánh vào mũ bảo hiểm thì không thể dẫn đến hậu quả chết người được; nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo là do bị hại Hg liên tục gọi điện đe dọa, truy tìm bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thêm 06 tài liệu mới để làm căn cứ giảm án. Đề nghị

Hội đồng xét xử áp dụng đểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm án cho bị cáo.

Luật sư Hoàng Ngọc Thanh B1 – bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc Đ: Nhất trí quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, hành vi của bị cáo chỉ là dùng chân, tay đánh bị hại, không gây thương tích cho bị hại và với các tình tiết giảm nhẹ mới tại phiên tòa hôm nay, đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự, giảm án cho bị cáo từ 04 đến 05 năm tù.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội: Với các tài liệu của bị cáo T xuất trình tại phiên tòa hôm nay thấy việc Luật sư Toàn đề nghị áp dụng điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo T là không có căn cứ, bởi lẽ không phải chính bị cáo là người có công với cách mạng. Quá trình điều tra, xét xử sơ thẩm, bị cáo T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thấy việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo với tình tiết định khung "giết hai người trở lên" là có căn cứ, đúng pháp luật. Do đó, vẫn giữ nguyên quan điểm như đã kết luận.

Các luật sư không tranh luận gì thêm, các bị cáo nhất trí với quan điểm bào chữa của luật sư.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan và người tiến hành tố tụng ở cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi tố tụng và quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Kháng cáo của các bị cáo hợp lệ, được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của chính các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các bị hại, người làm chứng, tang vật thu giữ của vụ án, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Do trước đó anh Cao Mạnh Hg và Trần Mạnh T cùng có quan hệ tình cảm đối với chị Chảo Mùi Kh nên giữa hai bên xảy ra mâu thuẫn. Khoảng 16 giờ ngày 22/6/2022, anh Hg gọi điện thoại cho T và hẹn gặp nhau tại khu vực đình làng TC để nói chuyện nhưng T sợ bị đánh nên không đến. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, trong lúc Trần Mạnh T cùng các anh Nguyễn Hoàng L2, Nguyễn Công Ng1 và Nguyễn Ngọc Đ ngồi hát karaoke tại số 64, phố TC, thì anh Hg đi cùng anh Lê Bá Th3 đến quán karaoke để gặp T. Tại đây, anh Hg và T lời qua tiếng lại, cãi chửi nhau nên anh Ph1 là chủ nhà hàng đứng ra can ngăn, nhưng bị anh Th3 tưởng

nhầm là người cùng nhóm với T nên đã đấm vào cổ anh Ph1. Lúc này, anh Hg và T cùng xô đẩy nhau tại trước số nhà 64, phố TC, Đ cầm ghế giơ lên đe dọa đánh Hg. T dùng dao phay đã mang theo trước đó chọc vào mặt anh Hg. Anh Ng1, anh L2 đứng cạnh can ngăn T không cho đánh anh Hg. Nhìn thấy anh Ph1 đang đấm anh Th3 nên anh Hg chạy ra ngoài dùng chân đạp ngã anh Ph1 thì bị Đ, T đuổi theo. Đ dùng chân đạp vào người anh Hg, T lao vào vung dao chém liên tiếp 04 nhát trúng vào đầu anh Hg, gây ra vết thương vùng trán – đỉnh, vết thương đầu cung mày trái, vỡ rạn xương sọ vùng trán trái. Sau đó, Đ tiếp tục đạp vào người anh Th3, T quay ra vung dao chém 01 nhát trúng vào vùng đầu anh Th3 làm vỡ mũ bảo hiểm, gây ra vết thương ở thái dương đỉnh trái. Tỷ lệ tổn hại sức khỏe của anh Hg là 14%, anh Th3 là 01%. Việc luật sư T1 cho rằng bị cáo T chỉ dùng bản dao chém anh Th3 trong lúc anh Th3 đang đội mũ bảo hiểm nên không thể gây ra chết người là không có căn cứ chấp nhận. Hội đồng xét xử thấy: Với hành vi trên, các bị cáo T, Đ đã phạm tội "Giết người" với tình tiết tăng nặng định khung là "Giết 02 người trở lên" và "Có tính chất côn đồ" được quy định tại a, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đối với bị cáo T đã bị kết án về tội phạm đặc biệt nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án tích, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng do cố ý nên ngoài hai tình tiết định khung nêu trên, bị cáo còn phải chịu tình tiết định khung "tái phạm nguy hiểm" quy định tại điểm p khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các quy định của pháp luật nêu trên để xét xử các bị cáo về tội "Giết người" là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm chém vào vùng trán – đỉnh của anh Hg và chém vào vùng đầu anh Th3 đều là những vùng trọng yếu trên cơ thể, việc anh Hg, Th3 không chết là nằm ngoài ý muốn của các bị cáo. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị án xã hội, gây bất bình, hoang mang trong quần chúng nhân dân nên cần phải xử lý nghiêm khắc để giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của các bị cáo:

[4.1] Về vai trò của các bị cáo: T là người chuẩn bị hung khí, là người trực tiếp dùng dao chém vào đầu anh Hg, anh Th3 nên bị cáo phải chịu trách nhiệm chính; Đ có vai trò đồng phạm giúp sức khi dùng chân tấn công bị hại. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội chưa đạt; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường đầy đủ cho bị hại và bị hại xin giảm hình phạt cho các bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật

Hình sự. Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất, mức độ, vai trò và các tình tiết giảm nhẹ nêu trên để xử phạt bị cáo T mức án 14 năm tù, Đ 12 năm tù là phù hợp.

[4.2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo T xuất trình các tài liệu thể hiện: Bị cáo có ông bà nội, bố mẹ bị cáo đều là người có công với cách mạng (được tặng thưởng huân, huy chương kháng chiến). Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi của bị cáo hết sức quyết liệt; bị cáo đã từng bị xét xử về tội đặc biệt nghiêm trọng Nhng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội đặc biệt nghiêm trọng. Lần phạm tội này của bị cáo bị xét xử với 03 tình tiết định khung nên mặc dù bị cáo có thêm các tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cũng không thể giảm án cho bị cáo được. Đối với bị cáo Đ, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, chưa có tiền án, tiền sự; tại phiên tòa hôm nay, bị cáo xuất trình tài liệu thể hiện mẹ bị cáo được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì, đã nộp án phí hình sự sơ thẩm; mức án 12 năm tù đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc. Do đó, có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đ, giảm cho bị cáo 01 năm tù. Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, bị cáo Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, xử: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Mạnh T, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc Đ, sửa quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 280/2024/HS-ST ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Toà án nhân dân thành phố Hà Nội về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Đ, cụ thể:

- Áp dụng điểm a, n, p khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 57; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Mạnh T 14 (Mười bốn) năm tù về tội "Giết người". Thời hạn thi hành án phạt tù tính từ ngày 26/8/2022.

- Áp dụng điểm a, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 57; Điều 58; Điều 38; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Đ 11 (Mười một) năm tù. Thời hạn thi hành án phạt tù tính từ ngày

24/10/2022.

[2] Về án phí: Bị cáo Trần Mạnh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Nguyễn Ngọc Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; ghi nhận bị cáo Đ đã thi hành xong tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0066282 ngày 17/9/2024 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội do chị Nguyễn Thị Hồ Đ3 nộp thay.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ 1 – TANDTC;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- Công an TP Hà Nội;
- TTG số 1 - Công an TP Hà Nội;
- Bị cáo (qua TG);
- Lưu HS, PHCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Xuân Thảo

CÁC THẨM PHÁN

Hoàng Mạnh Hg

Nguyễn Ng1 Hoa

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Xuân Thảo